

25:
34:

39:
31:

b. Viết số
Bảy mươi một:
Hai mươi tư:

Chín chục:
Năm mươi bốn:

1E.I.2.21. Số?
Số 50 gồm chục và ... đơn vị
Số 39 gồm chục và đơn vị
Số 66 gồm chục và đơn vị

Số 61 gồm chục và ... đơn vị
Số 78 gồm đơn vị và chục
Số 51 gồm đơn vị và chục

1E.I.2.22.
a. Xếp các số: **89, 98, 51, 32** theo thứ tự từ bé đến lớn:

.....
b. Xếp các số sau **41, 57, 80, 69** theo thứ tự từ lớn đến bé:

1E.I.1.23. Xếp các số sau: 90, 54, 58, 63 theo thứ tự

a. Từ lớn đến bé:
b. Từ bé đến lớn:

1E.I.2.24. Số?

$20 + \dots = 10 + 35$

$79 - \dots = 34$

$90 + 2 = 97 - \dots$

1E.I.3.25. Số?

$\dots + 8 = 28$

$80 - \dots = 60$

$40 + \dots = 76 - 26$

$64 - 24 = \dots$

1E.I.2.26. Tính

$69 - 39 = \dots$

$43 + 33 = \dots$

$70 - 60 + 2 = \dots$

$74 + 21 - 35 = \dots$

1E.I.2.27. Tính

$65 - 35 + 14 = \dots$

$40 + 15 - 23 = \dots$

$61 + 35 = \dots$

$56 - 42 = \dots$

1E.I.1.28. Tính

$$\begin{array}{r} + 7 \\ 32 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} - 75 \\ 34 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} + 19 \\ 80 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} - 88 \\ 24 \\ \hline \end{array}$$

T1E.I.1.29. Tính:

$$\begin{array}{r} 5 \\ + 64 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 87 \\ - 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 70 \\ + 21 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 53 \\ - 42 \\ \hline \end{array}$$

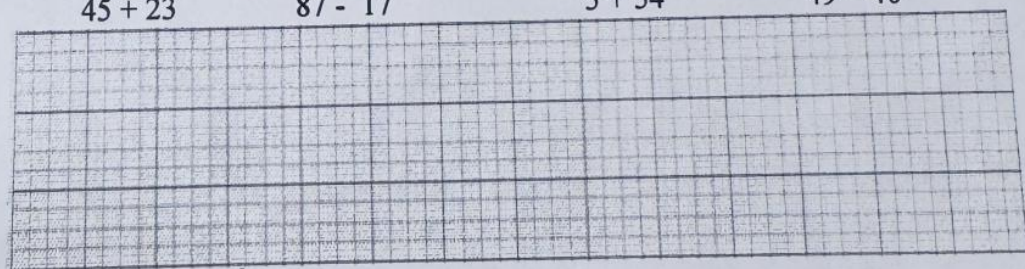
1E.I.2.30. Đặt tính rồi tính

$45 + 23$

$87 - 17$

$5 + 54$

$49 - 40$



1E.I.2.31. Đặt tính rồi tính

$65 + 21$

$57 - 7$

$64 - 23$

$7 + 42$